

Số: 1416 /BC-GVN.HN

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Thực hiện Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp, Tổng công ty Giấy Việt Nam (VINAPACO) xin báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Tình hình chung

a) Thuận lợi

- Tình hình chính trị trong nước ổn định, cơ chế chính sách và môi trường kinh doanh được Chính phủ đặc biệt quan tâm, cải thiện, Chính phủ đang có nhiều giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho hoạt động SXKD của doanh nghiệp. VINAPACO luôn nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ từ các Bộ, ngành Trung ương và lãnh đạo địa phương các cấp.

- VINAPACO đã triển khai thực hiện nghiêm túc và quyết liệt thực hiện Chương trình hành động năm 2021 theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và Quyết định số 163/QĐ-BCT ngày 19/01/2021 của Bộ Công Thương; Quyết định số 1367/QĐ-BCT ngày 11/5/2021 và Quyết định số 2556/QĐ-BCT ngày 12/11/2021 về việc giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2021 cho Công ty mẹ - Tổng công ty Giấy Việt Nam.

- Tập thể lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty luôn là tập thể đoàn kết, phấn đấu quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra.

- Thương hiệu các sản phẩm, uy tín của Tổng công ty được đông đảo khách hàng tin nhiệm; Các sản phẩm của Tổng công ty nhiều năm liền nằm trong danh sách hàng Việt Nam chất lượng cao.

- Các tháng cuối năm 2021 tình hình dịch bệnh được kiểm soát, nền kinh tế xã hội nước ta chuyển biến theo tình trạng bình thường mới. Thị trường giấy chuyển biến và có sự hồi phục khả quan.

b) Khó khăn

- Năm 2021 đại dịch COVID - 19 đã tác động trực tiếp tới tất cả các khâu trong chuỗi sản xuất của VINAPACO từ trồng rừng, khai thác gỗ nguyên liệu cho đến sản xuất và tiêu thụ giấy.

- VINAPACO và các doanh nghiệp sản xuất giấy vẫn sẽ tiếp tục gặp khó khăn do giá cả một số loại vật tư, nhiên liệu, nguyên liệu đầu vào vẫn biến động theo chiều hướng tăng, tác động vào giá thành sản xuất, khiến mặt bằng giá thị trường không ổn định. Ngoài ra việc cung cấp một số vật tư, nguyên nhiên liệu (than, bột giấy...) cũng rất khó khăn, không đủ lượng duy trì dự trữ trên sân bãi.

- Từ tháng 3/2021 đến hết quý III, diễn biến dịch bệnh theo chiều hướng phức tạp và đã có tác động mạnh mẽ đến công tác tiêu thụ giấy tissue. Sản lượng giấy tissue xuất kho bình quân giảm, các đại lý, nhà phân phối không bán được hàng, tồn kho sản phẩm tăng cao.

- Dây chuyền thiết bị và công nghệ sản xuất tại Bãi Bằng đã cũ, lạc hậu, tiêu hao vật tư, nguyên liệu, năng lượng, chi phí bảo dưỡng tăng và tiềm ẩn nguy cơ xảy ra hỏng hóc. Công nghiệp phụ trợ cho ngành giấy trong nước chưa có, làm tăng chi phí và giảm tính cạnh tranh.

- Sản xuất kinh doanh lâm nghiệp của VINAPACO còn nhiều tồn tại, hiệu quả kinh doanh thấp, nhiều đơn vị tiếp tục thua lỗ. Vốn cho sản xuất còn thiếu, chậm do phụ thuộc vay vốn từ Ngân hàng Phát triển (VDB). Bên cạnh đó, sản xuất lâm nghiệp còn chịu ảnh hưởng rất lớn từ các yếu tố khách quan (bão lũ, sâu bệnh hại...) gây thiệt hại cho rừng trồng.

- VINAPACO tiếp tục phải xử lý các khó khăn tồn tại của các dự án lớn do dừng đầu tư hoặc thay đổi mục tiêu dự án như: Dự án nhà máy bột giấy Phương Nam (công nợ và khiếu kiện của các nhà thầu trước đây), Dự án trồng rừng nguyên liệu giấy Kon Tum (các khoản vay quá hạn tại VDB).

- Công tác tái cơ cấu, cổ phần hóa VINAPACO còn nhiều khó khăn và phức tạp, việc cổ phần hóa VINAPACO kéo dài do phải thực hiện phương án xử lý đối với Dự án nhà máy bột giấy Phương Nam theo sự chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Công Thương.

2. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Giá trị thực hiện |
|----|-----------------------------------|---------|----------|-------------------|
| 1 | Sản phẩm chủ yếu sản xuất | Tấn | 100.500 | 102.017 |
| a) | Giấy in, viết | " | 91.500 | 93.067 |
| b) | Giấy Tissue | " | 9.000 | 8.950 |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 2.013 | 2.273 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | " | 0,3 | 1,2 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | " | 0,3 | 1,2 |
| 5 | Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước | " | 81,4 | 143,3 |
| 6 | Tổng số lao động | Người | 2.339,0 | 2.327,0 |
| 7 | Tổng quỹ lương (1) | Tỷ đồng | 293,7 | 290,8 |
| a) | Quỹ lương quản lý | " | 6,0 | 6,0 |
| b) | Quỹ lương lao động | " | 287,7 | 284,9 |

(1) Đang trình HĐQT, Bộ Công Thương quyết toán quỹ tiền lương năm 2021.

3. Đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021

- Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của VINAPACO gặp rất nhiều khó khăn, thách thức nhất là tác động của đại dịch Covid -19. Để giảm thiểu tiếp xúc, thực hiện giãn cách xã hội, Chính phủ, cơ quan, ban ngành, doanh nghiệp, trường học ... tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, thay đổi mạnh mẽ từ việc sử dụng văn bản giấy sang văn bản điện tử, tổ chức thường xuyên hơn các hoạt động trực tuyến... làm cho nhu cầu tiêu dùng giấy in, viết ở mức thấp. Ngoài ra, sản phẩm của VINAPACO chịu sự cạnh tranh quyết liệt với giấy nhập khẩu và giấy sản xuất trong nước. VINAPACO chưa có các sản phẩm sản xuất công nghiệp mới nào đi vào hoạt động trong giai đoạn này. Các dây chuyền sản xuất tại Bãi Bằng, Sông Đuống đã phát huy hết công suất nên không có tăng trưởng lớn về sản xuất công nghiệp. Tuy nhiên, lãnh đạo Tổng công ty đã tập trung tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh, hoàn thành và vượt các mục tiêu kế hoạch chính đề ra như: về tổng doanh thu tăng trên 13%, sản phẩm sản xuất tăng trên 1,5% so với kế hoạch.

- Năm 2021, Tổng sản phẩm giấy các loại VINAPACO sản xuất đạt trên 102.000 tấn, trong đó sản lượng giấy in, viết đạt trên 93.000 tấn, giấy Tissue đạt gần 9.000 tấn. Tổng công ty đã cung ứng từ 22 đến 25% sản lượng giấy in, giấy viết các loại cho nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu sang thị trường một số nước trong khu vực với tỷ lệ đạt từ 5 đến 10% sản lượng, với mẫu mã sản phẩm đa dạng, đáp ứng cơ bản nhu cầu tiêu dùng của xã hội, cạnh tranh được trên thị trường trong nước và khu vực, góp phần thực hiện tốt việc “bình ổn giá” của Chính phủ.

- Việc áp dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật và liên tục nghiên cứu đầu tư hoàn thiện dây chuyền sản xuất nên chất lượng sản phẩm chính của VINAPACO đã đạt mức A tiêu chuẩn Việt Nam, được khách hàng chấp nhận và đánh giá cao, một số mặt hàng giấy in, viết độ trắng cao đã có thể cạnh tranh được với các sản phẩm cùng loại của khu vực về mặt chất lượng.

- Lĩnh vực trồng rừng nguyên liệu giấy đã đóng góp cho sự chủ động, ổn định về nguyên liệu cho Nhà máy giấy Bãi Bằng. Đồng thời, tạo việc làm và thu nhập cho hàng chục nghìn người lao động vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, góp phần tăng độ che phủ đất trống, đồi núi trọc, cải tạo môi trường, gắn với phát triển kinh tế địa phương.

- Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 gặp nhiều khó khăn, nhất là khó khăn về tài chính. Giá trị thực hiện trong giai đoạn đạt thấp so với kế hoạch. Tuy nhiên, công tác đầu tư xây dựng cơ bản của Tổng công ty cũng đã đạt được những kết quả nhất định, cụ thể: Máy móc thiết bị chính của VINAPACO tại Công ty mẹ (Bãi Bằng) do hầu hết được đầu tư, xây dựng và lắp đặt từ những năm 70-80 của thế kỷ trước. Để duy trì hoạt động, trong những năm qua Tổng công ty đã đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng để ổn định sản xuất và chất lượng sản phẩm, các thiết bị chính trên dây chuyền sản xuất giấy hiện nay đều hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả đầu tư. Ngoài ra, VINAPACO còn phải xử lý các

tồn tại của các dự án như: Dự án nhà máy bột giấy Phương Nam; Dự án trồng rừng nguyên liệu giấy tại Kon Tum và một số dự án khác.

- Ngoài nhiệm vụ sản xuất kinh doanh VINAPACO đã tổ chức và triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Chính phủ trong việc ổn định an sinh, chính trị xã hội, ủng hộ các quỹ nhân đạo và từ thiện với số tiền trên 3,6 tỷ đồng.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Tình hình thực hiện đầu tư của VINAPACO

| TT | Tên dự án | Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng) | Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng) | Vốn vay (tỷ đồng) | Vốn khác (tỷ đồng) | Tổng giá trị thực hiện đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng) | Thời gian thực hiện dự án |
|---------------------|---------------------------------------|---------------------------|--------------------------|-------------------|--------------------|--|---------------------------|
| DỰ ÁN NHÓM A | | | | | | | |
| 1 | Dự án Nhà máy bột giấy Phương Nam (2) | 3.409,9 | 93,5 | 1.815 | 1.501,4 | 3.009,2 | 2003-2014 |
| DỰ ÁN NHÓM B | | | | | | | |
| 2 | Bãi xếp nguyên liệu | 135,9 | 135,9 | 0 | 0 | 101,3 | 2012-2022 |

(2) Dự án đã dừng thực hiện từ tháng 5/2014 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ tại văn bản số 195/TB-VPCP ngày 12/5/2014. Hiện nay, đang xây dựng phương án xử lý dự án.

2. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án

a) Dự án nhà máy bột giấy Phương Nam

* Tình hình thực hiện dự án:

- Hiện dự án đang được xử lý theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật. Bộ Công Thương cũng đã thành lập công tác xây dựng phương án xử lý dự án số 3038/QĐ-BCT ngày 31/12/2021, do Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân làm tổ trưởng để xây dựng Phương án và kế hoạch chi tiết để xử lý dứt điểm dự án.

- Hoạt động quản lý dự án hiện tại chủ yếu là trông coi, bảo vệ tài sản, tài liệu của dự án sau đầu tư, các công việc khác phát sinh đột xuất và các công tác khác khi được Tổng công ty phân công. Dự án còn một số vấn đề cần xử lý như: Công nợ của dự án, các tranh chấp Hợp đồng với nhà thầu, với đối tác cấp vốn,...

* Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện:

Việc xử lý dự án gặp rất nhiều khó khăn vướng mắc, do vậy thời gian xử lý kéo dài từ năm 2012 đến nay chưa có giải pháp thực sự hiệu quả và khả thi. Các khó khăn vướng mắc chính như sau:

- Việc phải duy trì bộ máy quản lý sau khi dừng dự án đã tiêu tốn khoảng 3 tỷ đồng mỗi năm. Các khoản nợ phải trả trong các vụ kiện của Nhà thầu theo các bản án tại toà buộc Tổng công ty phải trả trong thời gian vừa qua cũng rất lớn trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn.

- Việc xử lý dự án kéo dài dẫn tới nguy cơ tài sản, dây chuyền thiết bị của dự án xuống cấp, hư hại theo thời gian, nguy cơ trộm cắp, mất mát rất lớn. Giá trị định giá dự án sẽ giảm dần theo thời gian. Trong khi đó, các khoản nợ của dự án và các chi phí phát sinh ngày càng tăng, dẫn đến việc để càng lâu, thì xử lý dự án lại càng khó khăn.

- Việc dây chuyền thiết bị dự án bị lỗi, không chạy ra sản phẩm cuối cùng đã làm ảnh hưởng rất lớn đến giá trị thực của dự án. Trong khi, định giá của dự án do tư vấn lập qua các lần định giá có giá trị từ 1.600 tỷ - 1.800 tỷ đồng là rất cao đối với dự án, do vậy quá trình bán đấu giá không thành công do không có nhà đầu tư quan tâm.

- Việc xử lý dự án theo phương án mới nhất theo đề xuất của UBND tỉnh Long An được đánh giá là tương đối khả thi. Tuy nhiên cũng gặp rất nhiều khó khăn do vụ kiện của PV Combank, các vấn đề xử lý tài chính của dự án sau khi đấu giá để không ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Cụ thể các khó khăn, vướng mắc và các kiến nghị, đề xuất xử lý đã được Tổng công ty báo cáo tại các văn bản nêu trên.

b) Dự án bãi xếp nguyên liệu

* Tình hình thực hiện dự án:

Dự án đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho dự án. Đã hoàn thành công tác san lấp mặt bằng, đã xây tường rào bảo vệ bao quanh khu đất, làm đường xung quanh phục vụ đi lại. Hiện chỉ còn công tác hoàn trả đường dân sinh cho hộ dân trong khu vực mặt bằng dự án và một phần tường rào bảo vệ còn lại của dự án.

* Những khó khăn, vướng mắc: dự án kéo từ năm 2012 đến nay là do vướng mắc trong khâu giải phóng mặt bằng (01 hộ dân không đồng ý di dời). Năm 2021 Tổng công ty đã tách phần chưa giải tỏa được và tiến hành làm thủ tục ký kết hợp đồng thuê đất phần còn lại (chưa phần chưa được giải phóng mặt bằng). Hiện đã ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường Phú Thọ, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CON

1. Công ty VINAPACO nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

a) Công ty TNHH MTV Nguyên liệu Giấy Miền Nam (Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ).

b) Tình hình đầu tư vào Công ty NLG Miền Nam

Khoản đầu tư của VINAPACO vào công ty NLG Miền Nam chưa ghi nhận cổ tức do công ty chưa đến kỳ khai thác gỗ. Nguồn thu chính từ việc khai thác nhựa thông, tủa thừa và sản xuất ván veneer chỉ đủ duy trì chi phí quản lý, vận hành của Công ty.

2. Tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh tại các công ty con do công ty mẹ nắm cổ phần chi phối

| TT | Tên doanh nghiệp | Vốn điều lệ (Tỷ đồng) | Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (Tỷ đồng) | Tổng tài sản (Tỷ đồng) | Doanh thu (Tỷ đồng) | Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng) | Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng) | Lợi nhuận nộp về công ty mẹ | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (Tỷ đồng) | Tổng nợ phải trả (Tỷ đồng) |
|----------|---|-----------------------|--|------------------------|---------------------|--------------------------------|------------------------------|-----------------------------|---|----------------------------|
| 1 | Công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ | | | | | | | | | |
| 1.1 | Công ty TNHH MTV Nguyên liệu giấy Miền Nam | 11,4 | 22,0 | 857,9 | 60,6 | 1,6 | 1,5 | 0,0 | 2,6 | 328,2 |

Trên đây là báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của VINAPACO. Kính gửi quý Bộ xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- HĐTV (b/c);
- Ban TGD;
- KSV;
- Ban KTKTNB;
- BTC;
- TCKT, XDCB;
- Ban TG & TT (để công bố);
- Lưu: VT, KH.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Đức